

KẾ HOẠCH

Phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo Quốc phòng - an ninh năm 2027

Căn cứ các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tại Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tân Thanh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày.26/12/2025 của Hội đồng nhân dân xã về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030.

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2027 với những nội dung chính như sau:

Phần thứ nhất

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KTXH NĂM 2026

1 . Bối cảnh thực hiện kế hoạch năm 2026

- Năm 2026 là năm đầu thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và vận hành đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp. UBND xã đã tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy, phân công nhiệm vụ, ổn định hoạt động của các cơ quan chuyên môn, bảo đảm giải quyết công việc thông suốt, không làm gián đoạn việc phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Bên cạnh những thuận lợi từ việc bộ máy chính quyền địa phương hai cấp đã đi vào hoạt động ổn định; hệ thống cơ chế, chính sách của Trung ương và của tỉnh tiếp tục được hoàn thiện; hạ tầng giao thông, chuyển đổi số, khoa học công nghệ được quan tâm đầu tư, xã vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn như biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, giá cả vật tư nông nghiệp còn biến động, nguồn lực đầu tư còn hạn chế và yêu cầu ngày càng cao về cải cách hành chính, chuyển đổi số.

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2026, UBND xã Tân Thanh xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2027 với phương châm:

"Đoàn kết - Kỷ cương - Đổi mới - Chuyển đổi số - Phát huy nội lực - Phát triển nông nghiệp bền vững."

2. Kết quả phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2026

2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu

Sản xuất vụ Đông Xuân năm 2025-2026 cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt; sản lượng một số cây trồng cơ bản tăng so với năm 2025; tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 3.239,9 tấn, đạt 48,44% kế hoạch năm, tăng 2,74% so với cùng kỳ.

- Thu nhập bình quân đầu người ước đạt 46 triệu đồng/người/năm;

- Tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn: 1.338 triệu đồng
- Thu ngân sách trên địa bàn đạt 5.854 triệu đồng/ 4.718, triệu đồng = 124% kế hoạch.
- Giữ vững phổ cập giáo dục các cấp học: Đạt 100% kế hoạch.
- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia các cấp học:
 - + Mầm non: 2/3 trường đạt chuẩn, đạt tỷ lệ 66,7%, bằng 100% kế hoạch giao.
 - + Tiểu học và Trung học cơ sở: 2/5 trường đạt chuẩn, đạt tỷ lệ 40%, bằng 100% kế hoạch giao.
- Người dân có thẻ bảo hiểm y tế là 18.494/18.800 người, bằng 98,4 % /99% kế hoạch giao.
- Tỷ lệ tham gia BHXH:
 - + Bảo hiểm bắt buộc là: 3.250/7.970 người = 40,8% (so với KH tỉnh giao: 41,42% đạt 98,5 % KH)
 - + Bảo hiểm Tự nguyện là 272/7.970 người = 3,4% (so với KH tỉnh giao: 3,5% đạt 97,49 % KH)
 - + Bảo hiểm Thất nghiệp là 3.081/7.970 người = 38,70 % (so với KH tỉnh giao: 38,98% đạt 99,28 % KH)
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo 76,5%, đạt 100% kế hoạch giao.
- Số lao động được tạo việc làm 382/500 người, đạt 76,4 % kế hoạch.
- Trồng rừng tập trung 323 ha /322 ha, đạt 100,3% kế hoạch. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 65,41%, đạt 100%.

2.2. Về sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản:

Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản được chỉ đạo thực hiện bảo đảm khung thời vụ; cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt. Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 3.239,9 tấn, bằng 100,26% kế hoạch, trong đó lúa đạt 2.294,9 tấn, ngô đạt 945 tấn. Triển khai sản xuất vụ Mùa đúng tiến độ; đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng nâng cao giá trị kinh tế. Các mô hình gai xanh, cây dược liệu, rau màu và chăn nuôi chồn mốc, gà an toàn sinh học, dê Boer tiếp tục được triển khai; đàn gia súc, gia cầm cơ bản phát triển ổn định, trong đó đàn lợn và đàn dê vượt kế hoạch giao.

Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng được tăng cường. Trồng mới 323 ha rừng, đạt 100,3% kế hoạch; khai thác 17.250,5 m³ gỗ rừng trồng, đạt 78% kế hoạch; duy trì quản lý bền vững 1.436,16 ha rừng trồng và tiếp tục triển khai cấp chứng chỉ rừng. Công tác phòng cháy, chữa cháy rừng được quan tâm, tuy nhiên trong 6 tháng đầu năm xảy ra 02 vụ cháy rừng sản xuất, thiệt hại khoảng 0,95 ha.

Mở rộng quy mô các chương trình, dự án liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm (dưa chuột, dưa lưới, ớt, bí đỏ). Tiếp tục hỗ trợ phát triển các sản phẩm OCOP đã được công nhận.

2.3. Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp: Hoạt động công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp duy trì ổn định, tập trung ở các lĩnh vực khai thác khoáng sản, sản xuất vật liệu xây dựng, chế biến nông, lâm sản và cơ khí. Trong 6 tháng đầu năm, sản lượng khai thác đá đạt 148.485 m³; hoàn thiện thủ tục triển khai Dự án khai thác mỏ đá vôi thôn Lâm. Đồng thời, triển khai các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, phát triển điện mặt trời mái nhà và bảo đảm an toàn trong sử dụng điện.

2.4. Về thương mại, dịch vụ và du lịch: Về thương mại, dịch vụ Hoạt động thương mại, dịch vụ trên địa bàn xã tiếp tục phát triển ổn định, đáp ứng tốt nhu cầu sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của Nhân dân. Hệ thống 03 chợ cùng các cửa hàng, đại lý và cơ sở kinh doanh trên địa bàn duy trì hoạt động ổn định, góp phần bảo đảm lưu thông hàng hóa, phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống Nhân dân. Công tác quản lý thị trường được tăng cường; việc tuyên truyền sử dụng xăng sinh học E10 theo chỉ đạo của Chính phủ được triển khai đồng bộ, góp phần nâng cao nhận thức của người dân và thúc đẩy phát triển thương mại theo hướng văn minh, bền vững.

2.5. Xây dựng phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng về giao thông

- Rà soát tổng hợp thực trạng đường giao thông nông thôn xã Tân Thanh để xây dựng Kế hoạch triển khai làm đường giao thông giai đoạn 2026 - 2030 và năm 2026.

- Trong 6 tháng đầu năm 2026 đã khởi công xây dựng 07 công trình: (Đường cầu suối đục xã; sửa chữa sạt lở đường thôn Nga Phụ và cầu hồ cây Châm; Xây dựng Nhà một cửa hành chính công và nhà kho UBND xã Tân Thanh; Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn, thôn Cây Nhội; sửa chữa tuyến đường ĐH.08 Tân Thanh - Đông Thọ; tuyến đường ĐH 16 Hợp Hòa - Kháng Nhật - Hợp Thành; Cải tạo, nâng cấp tuyến đường giao thông nông thôn từ trạm Kiểm lâm (ĐT185) thôn Đồng Phai đến thôn Đồng Giang, xã Tân Thanh, tỉnh Tuyên Quang

- Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công đạt 54,9% kế hoạch.

- Thực hiện lập xong nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị Tân Thanh đến năm 2050, hiện nay đang trình Sở Xây dựng thẩm định.

2.6. Về tiến độ giải ngân các Chương trình mục tiêu quốc gia: Trong 6 tháng đầu năm 2026, UBND xã đã tập trung triển khai các nguồn vốn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia theo kế hoạch được giao. Đối với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đã thực hiện giải ngân 48.529.100 đồng; phần kinh phí còn lại đang hoàn thiện hồ sơ quyết toán để tiếp tục giải ngân theo quy định. Đối với Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững (290,718.triệu đồng) và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (97,578 triệu đồng) chưa thực hiện giải ngân. Nguyên nhân chủ yếu là một số dự án, tiểu dự án sau rà soát không còn phù hợp với nhu cầu thực tế hoặc đã hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ được giao; do đó UBND xã đã chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn đề nghị điều chỉnh, chuyển nguồn vốn sang các dự án phù hợp hơn để bảo đảm sử dụng hiệu

quả nguồn vốn đầu tư. Hiện nay, hồ sơ điều chỉnh đang được các cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết; sau khi được phê duyệt, xã sẽ tổ chức triển khai thực hiện, đẩy nhanh tiến độ giải ngân, phần đầu hoàn thành kế hoạch vốn được giao.

2.7. Công tác đảm bảo TTAT giao thông: Ban hành và triển khai Kế hoạch bảo đảm trật tự, an toàn giao thông năm 2026; tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông phục vụ Tết Nguyên đán, các ngày lễ lớn, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031. Chỉ đạo bảo đảm giao thông phục vụ nhu cầu đi lại, vận chuyển hành khách, hàng hóa trong các dịp cao điểm và Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027, góp phần bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn trên địa bàn.

2.8. Về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; phát triển các thành phần kinh tế và thu hút đầu tư: Trong 6 tháng đầu năm 2026, UBND xã tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh gắn với đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân phát triển sản xuất, kinh doanh. Đã tiếp nhận, giải quyết 126 hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh, bảo đảm 100% hồ sơ đúng thời hạn; phối hợp với cơ quan thuế hướng dẫn 297 hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đăng ký tài khoản kinh doanh điện tử, kê khai thuế và thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định. Đồng thời, tăng cường tuyên truyền, phổ biến các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể và kinh tế hộ; chủ động phối hợp tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

2.9. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu

- Tập trung hoàn thiện Đề án xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 13/02/2026. Tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ soát lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai với trên 16.246 hồ sơ; giải quyết nhu cầu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân; từ đầu năm đến ngày 15/5/2026 đã thực hiện cấp 31 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho tổ chức, cá nhân; chuyển đổi mục đích 23 hồ sơ; đính chính sai sót 18 hồ sơ.

- Công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực đất đai được thực hiện đảm bảo quy định, 100% hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ công trực tuyến, đa số các hồ sơ về đất đai, môi trường của tổ chức và cá nhân được xem xét giải quyết trước hạn, đúng hạn; kiểm soát chặt chẽ việc chuyển đổi mục đích sử dụng.

- Công tác xử lý vi phạm pháp luật về đất đai: Kiểm tra, xử phạt 07 trường hợp với số tiền xử phạt: 152,298 triệu đồng.

- Tổ chức hội nghị hướng dẫn nhân dân thôn Ba Khe, thôn Trung Tâm thực hiện quy trình thủ tục hành chính về cấp quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình và cá nhân.

2.10. Về quản lý, điều hành ngân sách nhà nước, việc thu, chi ngân sách

- Thu ngân sách: Công tác thu ngân sách được tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt; tăng cường phối hợp với cơ quan thuế, tài chính trong quản lý, khai thác nguồn thu, rà soát các khoản thu phát sinh, đẩy mạnh quản lý thu đối với hoạt động thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số và các lĩnh vực còn dư địa. Tổng thu ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2026 đạt 90.901,428/129.888,000 triệu đồng, bằng 70% kế hoạch. Trong đó: thu ngân sách trên địa bàn đạt 5.853,980/4.718,600 triệu đồng, bằng 124% dự toán; thu bổ sung từ ngân sách cấp trên 62.534,765 triệu đồng; thu chuyển nguồn từ năm 2025 sang năm 2026 là 22.512,672 triệu đồng.

Chi ngân sách: Công tác điều hành chi ngân sách được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định, bảo đảm các nhiệm vụ chi theo dự toán được giao. Tổng chi ngân sách xã đạt 56.720,604/129.888,000 triệu đồng, bằng 43,6% kế hoạch. Trong đó: chi đầu tư phát triển giải ngân 4.799,820/8.739,000 triệu đồng, đạt 54,9% kế hoạch; chi thường xuyên thực hiện 51.920,785/112.107,700 triệu đồng, đạt 46,3% dự toán được giao.

2.11. Về hoạt động ngân hàng: Phối hợp với các Ngân hàng Nông nghiệp, ngân hàng chính sách xã hội thực hiện các Chương trình tín dụng ưu tiên tiếp tục được triển khai nhằm khơi thông dòng vốn, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tổng nguồn vốn huy động của các tổ chức tín dụng trên địa bàn xã đến 30/6/2026 đạt 272,583 tỷ đồng, trong đó: Ngân hàng Nông nghiệp 694 khách hàng dư nợ 167,314 tỷ; Ngân hàng chính sách xã hội 1.611 hộ, dư nợ 108 tỷ. Tăng cường sử dụng các phương thức thanh toán điện tử thay cho tiền mặt.

2.12. Về quản lý tài sản công: Chỉ đạo sắp xếp, bố trí trụ sở làm việc tập trung cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị của xã sau khi hợp nhất đơn vị hành chính cấp xã. Tổng số cơ sở nhà, đất dôi dư đã hoàn thành việc bố trí, sắp xếp, xử lý trên địa bàn xã 25/25 cơ sở (trong đó: 25 cơ sở thuộc phạm vi quản lý của xã. Hoàn thành Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư thuộc phạm vi quản lý của xã thời điểm 0h00 ngày 01/01/2026 (tổng số 15 đơn vị kiểm kê với 325 loại tài sản thuộc phạm vi kiểm kê; tổng số tài sản kiểm kê là 325 tài sản).

3. Về văn hoá - xã hội:

3.1. Công tác văn hoá, gia đình, thông tin, thể thao: Công tác thông tin, tuyên truyền được triển khai thường xuyên, đa dạng trên các phương tiện truyền thông và nền tảng số, phục vụ hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của địa phương, trọng tâm là cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026–2031. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức sôi nổi; phát động “Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân - Vì an ninh Tổ quốc”, tổ chức Giải Pickleball xã Tân Thanh năm 2026 và đẩy mạnh tuyên truyền về công tác gia đình, góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân.

3.2. Công tác an sinh xã hội, Lao động việc làm.

- Lao động, người có công và an sinh xã hội: Công tác an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Trong 6 tháng đầu năm 2026, đã chi trả trợ cấp hằng tháng cho 991 đối tượng bảo trợ xã hội với kinh phí 4.145,660 triệu đồng; chi quà Tết Nguyên đán cho 1.000 đối tượng với kinh phí 400 triệu đồng. Thực hiện xét khuyết tật, giải quyết kịp thời các chế độ bảo trợ xã hội; hỗ trợ 60 triệu đồng cho 01 hộ bị sập nhà do thiên tai; tổ chức các hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em và thăm, tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- Công tác người có công được thực hiện đầy đủ, chi trả trợ cấp hằng tháng cho 115 đối tượng với kinh phí 2.034,652 triệu đồng; chi trả mai táng phí, trợ cấp cho thân nhân người có công theo quy định; triển khai hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát đối với các đối tượng đủ điều kiện.

- Giải quyết việc làm cho 322 lao động, đạt 64,4% kế hoạch; tổ chức 01 phiên giao dịch việc làm với sự tham gia của 10 doanh nghiệp, thu hút trên 500 lượt người lao động tham gia tìm hiểu và kết nối việc làm.

3.3. Công tác y tế và chăm sóc sức khỏe Nhân dân

- Người dân có thẻ bảo hiểm y tế là 18.494/18.800 người, đạt tỷ lệ 98,4%,

- Tỷ lệ tham gia BHXH: Số người tham gia bảo hiểm bắt buộc là 3.250 người/7.970 người, đạt tỷ lệ 98,3%, số người tham gia bảo hiểm tự nguyện là 272/7.970 người, đạt tỷ lệ 3,4%; số người tham gia bảo hiểm thất nghiệp là 3.081/7.970 người, đạt tỷ lệ 38,7%.

3.4. Phát triển giáo dục và đào tạo: Tiếp tục duy trì ổn định, đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh trên địa bàn; tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo và trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%, trẻ nhà trẻ đạt 57,3%. Chất lượng giáo dục được nâng lên, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình và tốt nghiệp đạt cao. Giáo dục mũi nhọn đạt nhiều kết quả tích cực với 22 học sinh và 04 giáo viên đạt thành tích tại các kỳ thi, hội thi cấp cụm và cấp tỉnh. Công tác khuyến học, khuyến tài được quan tâm; chuyển đổi số trong quản lý, giảng dạy tiếp tục được đẩy mạnh. Các trường học trên địa bàn tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý, điều hành và dạy học.

3.5. KHCN và chuyển đổi số: Ban hành Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 31/12/2025 thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính gắn với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2025-2030; Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 10/4/2026 về chuyển đổi số năm 2026; Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 16/3/2026 triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã.

3.6. Công tác nội vụ

Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy sau sắp xếp đơn vị hành chính; thành lập Trạm Y tế xã trên cơ sở sáp nhập các trạm y tế cũ; xây dựng Đề án phân loại đơn

vị hành chính, hoàn thiện vị trí việc làm, cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện điều động, bổ nhiệm, sắp xếp đội ngũ cán bộ theo quy định.

Công tác cải cách hành chính được triển khai đồng bộ; ban hành và tổ chức thực hiện các kế hoạch về cải cách hành chính, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân (SIPAS); tăng cường kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với cán bộ theo quy định.

Hoàn thành việc kê khai, cập nhật dữ liệu cơ sở hành chính, sự nghiệp; triển khai các nhiệm vụ về xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031, với tỷ lệ cử tri tham gia bỏ phiếu đạt 100%.

3.7. Công tác dân tộc, tôn giáo

Triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách dân tộc; hoàn thành rà soát, phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xác định địa bàn đặc biệt khó khăn giai đoạn 2026-2030 theo quy định. Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số; tổ chức thăm hỏi, tặng quà người có uy tín nhân dịp Tết Nguyên đán và cử người có uy tín tham gia học tập, trao đổi kinh nghiệm.

Công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo được tăng cường; thường xuyên theo dõi hoạt động của 07 cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn, bảo đảm hoạt động đúng quy định, tình hình ổn định. Tổ chức thăm, chúc mừng các cơ sở tôn giáo nhân dịp Lễ Phật đản năm 2026 và các sự kiện của Giáo hội Phật giáo Việt Nam.

3.8. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân:

- Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân: Kết quả tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã: Số kỳ tiếp: 21 kỳ, số lượt tiếp 02 lượt: Số người được tiếp 02 người. tiếp nhận và xử lý 25 đơn (Trong đó: 6 tháng đầu năm tiếp nhận 11 đơn, năm trước chuyển sang 14 đơn) đã giải quyết xong 21/25 đơn, đang xem xét giải quyết 04 đơn).

4. Cải cách thủ tục hành chính, kết quả hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công: Công tác cải cách hành chính tiếp tục được triển khai hiệu quả. Trong 6 tháng đầu năm, đã tiếp nhận 1.378 hồ sơ, giải quyết 1.285 hồ sơ (đạt 93,3%), trong đó 99,6% hồ sơ được giải quyết đúng và trước hạn. Việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ được thực hiện đồng bộ với 100% hồ sơ được tiếp nhận trực tuyến và số hóa; chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp tiếp tục được nâng cao, đạt 94,83/100 điểm theo Bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ.

5. Công tác quốc phòng - an ninh

- Trong 6 tháng đầu năm tình hình an ninh chính trị ổn định không có vấn đề gì lớn xảy ra.

* *Quốc phòng*: Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững, ổn định. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân năm 2026; tổ chức huấn luyện dân quân bảo đảm kế hoạch, an toàn. Kiện toàn Ban Chỉ huy Quân sự xã theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp; thực hiện tốt công tác hậu phương quân đội và huy động lực lượng tham gia phòng, chống thiên tai, cháy rừng, hỗ trợ Nhân dân khắc phục hậu quả thiên tai.

* *An ninh*: Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững, không phát sinh vụ việc phức tạp, không có điểm nóng. Công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự và triển khai Đề án 06 được thực hiện hiệu quả; kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật. Trong 6 tháng đầu năm đã xử phạt 62 trường hợp vi phạm trật tự an toàn giao thông; phối hợp xử lý vi phạm về đất đai, an toàn thực phẩm và kinh doanh hàng giả theo quy định. Công tác tuyên truyền, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phòng cháy, chữa cháy, quản lý cư trú và ngành nghề kinh doanh có điều kiện tiếp tục được đẩy mạnh, góp phần giữ vững ổn định an ninh, trật tự trên địa bàn.

6. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện sáp nhập thôn trên địa bàn xã: Công tác sắp xếp thôn: UBND xã đã ban hành Kế hoạch triển khai, tổ chức quán triệt đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh về sáp xếp, tổ chức lại thôn; xây dựng phương án sáp xếp từ 39 thôn xuống còn 16 thôn (giữ nguyên 04 thôn, sáp nhập 35 thôn thành 12 thôn) và tổ chức lấy ý kiến cán bộ, đảng viên, Nhân dân theo đúng quy định, bảo đảm tiến độ đề ra.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- UBND xã Tân Thanh đã tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, triển khai kịp thời các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh và đạt được những kết quả tích cực. Sản xuất nông, lâm nghiệp và chăn nuôi duy trì ổn định. Các mô hình kinh tế, hợp tác xã, sản phẩm OCOP tiếp tục được duy trì và phát triển.

- Hoạt động thương mại, dịch vụ và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh được quan tâm; công tác cải cách hành chính, giải quyết thủ tục cho người dân, doanh nghiệp từng bước được nâng cao. Các chương trình mục tiêu quốc gia và đầu tư xây dựng cơ bản được triển khai đúng tiến độ.

- Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội có nhiều chuyển biến tích cực; các chế độ, chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng. Quốc phòng - an ninh được giữ vững; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn ổn định, tạo nền tảng thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội các tháng tiếp theo.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn và nguyên nhân

- Tồn tại hạn chế:

+ Việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi còn chậm, chưa tạo được chuyển biến rõ nét; công tác quản lý đất đai vẫn còn phát sinh một số trường hợp

vi phạm; tiến độ triển khai và giải ngân một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia chưa đáp ứng yêu cầu, kế hoạch đề ra.

+ Tiến độ giải quyết thủ tục hành chính có nội dung còn chậm, vẫn còn hồ sơ giải quyết quá hạn chủ yếu hồ sơ liên quan đến lĩnh vực đất đai, một số lĩnh vực còn phải hoàn thiện dữ liệu số. Việc hướng dẫn người dân có thủ tục chưa đầy đủ, có hồ sơ phải sửa lại nhiều lần, thái độ phục vụ nhân dân của công chức có lúc chưa tốt, còn để nhân dân có ý kiến.

- Nguyên nhân:

+ Công tác chỉ đạo, đôn đốc thực hiện một số nhiệm vụ có thời điểm chưa quyết liệt; nguồn lực đầu tư còn hạn chế; một bộ phận người dân chưa mạnh dạn chuyển đổi cây trồng, vật nuôi. Khối lượng hồ sơ đất đai lớn, nhiều trường hợp còn vướng mắc về nguồn gốc và thủ tục pháp lý. Một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia còn chậm do mất nhiều thời gian hoàn thiện hồ sơ, thủ tục và giải ngân vốn.

+ Còn có hồ sơ chậm chuyển hoặc trả kết quả, đa số người dân còn hạn chế trong việc sử dụng công nghệ thông tin, thiết bị máy tính, Internet việc nộp hồ sơ trực tuyến còn khó khăn.

- Giải pháp: Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ. Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp; tập trung tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.; Rà soát, giải quyết dứt điểm hồ sơ tồn đọng, nhất là lĩnh vực đất đai; nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, hạn chế hồ sơ quá hạn.; Tăng cường số hóa hồ sơ, đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến; hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm và thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức; tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Bài học kinh nghiệm:

+ Phải bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên; chủ động xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện.

+ Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, thôn và sự đồng thuận của Nhân dân trong triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

+ Kịp thời nắm bắt tình hình thực tiễn, chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất, đầu tư xây dựng cơ bản, giải ngân vốn và thực hiện các chương trình, dự án trên địa bàn.

+ Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo chất lượng phục vụ.

+ Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, phát huy nội lực của địa phương gắn với tranh thủ sự hỗ trợ của cấp trên để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI NĂM 2027

I. BỐI CẢNH XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2027

- Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2027 được xây dựng trong bối cảnh đất nước tiếp tục triển khai thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026-2030; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo các chủ trương của Trung ương và của tỉnh.

- Đối với xã Tân Thanh, sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và từng bước ổn định tổ chức bộ máy, đây là điều kiện thuận lợi để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, khai thác tiềm năng, lợi thế về nông, lâm nghiệp, thương mại, dịch vụ và thu hút đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng.

- Bên cạnh những thuận lợi, địa phương vẫn còn nhiều khó khăn, như quy mô nền kinh tế còn nhỏ; chuyển dịch cơ cấu kinh tế chưa nhanh; tiến độ thực hiện và giải ngân một số chương trình, dự án còn chậm; nguồn lực đầu tư còn hạn chế; thiên tai, dịch bệnh và những biến động của tình hình kinh tế trong nước tiếp tục tác động đến sản xuất và đời sống Nhân dân.

- Trong bối cảnh đó, việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2027 có ý nghĩa quan trọng nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển của tỉnh, phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

II. CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2027

- Tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn ước thực hiện: 1.338 tỷ đồng
- Tốc độ tăng trưởng ước đạt 10%
- Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 6.689 tấn.
- Thu nhập bình quân đầu người ước đạt 47 triệu đồng/người/năm;
- Thu ngân sách trên địa bàn tăng 20%/ năm
- Giữ vững phổ cập giáo dục các cấp học: Đạt 100% kế hoạch.
- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia các cấp học:
 - + Mầm non: 2/3 trường đạt chuẩn, đạt tỷ lệ 66,7%,
 - + Tiểu học và Trung học cơ sở: 2/5 trường đạt chuẩn, đạt tỷ lệ 40%,
- Người dân có thể bảo hiểm y tế là 18.494/18.800 người, bằng 98,4 % .

- Tỷ lệ tham gia BHXH: Bảo hiểm bắt buộc: 41,42%, Bảo hiểm Tự nguyện 3.5%, Bảo hiểm Thất nghiệp: 38,98 %
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo 76,5%, đạt 100% kế hoạch giao.
- Số lao động được tạo việc làm 500 người/ năm
- Bảo vệ chặt chẽ 3.689,48 ha rừng tự nhiên; duy trì tỷ lệ che phủ rừng đạt trên 65%. Phấn đấu trồng mới 310 ha rừng sản xuất; khai thác gỗ rừng trồng sản xuất đạt trên 22.000 m³.
- Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu "Gia đình văn hóa" trên 95%; tỷ lệ thôn đạt danh hiệu "Thôn văn hóa" trên 90%.
- 100% thôn có Nhà văn hóa, sân thể thao phục vụ sinh hoạt cộng đồng và tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao quần chúng tại khu dân cư.
- Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt 95%.

III. ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2027

1. Phát triển kinh tế, nâng cao hiệu quả sản xuất và tăng thu nhập cho Nhân dân

Tập trung phát triển nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị gia tăng trên một đơn vị diện tích. Rà soát, bố trí cơ cấu cây trồng phù hợp với từng vùng sản xuất; mở rộng diện tích lúa chất lượng cao, phát triển vùng chè tập trung, chăm sóc và trồng mới rừng sản xuất, gắn với bảo vệ rừng và khai thác hợp lý tiềm năng đất lâm nghiệp. Thực hiện hiệu quả Đề án phát triển 03 cây chủ lực gồm (dưa, gai xanh, dược liệu) với ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, cơ giới hóa, sử dụng giống có năng suất, chất lượng cao và liên kết tiêu thụ sản phẩm.

Đẩy mạnh phát triển 03 con chủ lực gồm (Dê, lợn, gia cầm) theo hướng chăn nuôi an toàn sinh học, quy mô phù hợp, chú trọng công tác phòng, chống dịch bệnh, xử lý chất thải và bảo đảm vệ sinh môi trường. Tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể, hợp tác xã, tổ hợp tác; khuyến khích phát triển thương mại, dịch vụ, ngành nghề nông thôn, chế biến nông, lâm sản và các mô hình sản xuất, kinh doanh hiệu quả. Tăng cường hỗ trợ người dân tiếp cận vốn vay, khoa học kỹ thuật, thông tin thị trường; phấn đấu tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 6.689 tấn, thu nhập bình quân đầu người đạt 47 triệu đồng/người/năm, tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 10%/năm.

2. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư

Rà soát, xác định rõ các công trình, dự án ưu tiên đầu tư trong năm 2027 theo hướng tập trung, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực của địa phương. Ưu tiên bố trí vốn và huy động nguồn lực để đầu tư, sửa chữa, nâng cấp các công trình giao thông nông thôn, đường liên thôn, cầu, cống, kênh mương nội đồng, công trình thủy lợi nhỏ, trường học, nhà văn hóa, sân thể thao,

hệ thống điện chiếu sáng, nước sinh hoạt và các hạng mục hạ tầng thiết yếu phục vụ dân sinh, sản xuất và phát triển kinh tế - xã hội.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các nguồn vốn đầu tư công, vốn từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, nhất là Chương trình xây dựng nông thôn mới, Chương trình giảm nghèo bền vững và Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn của huyện trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt, triển khai dự án; kịp thời tháo gỡ khó khăn về thủ tục đầu tư, giải phóng mặt bằng, vật liệu xây dựng, nguồn vốn và tổ chức thi công.

Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa từ doanh nghiệp, hợp tác xã, con em quê hương, các tổ chức, cá nhân và Nhân dân trên địa bàn để cùng Nhà nước đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, chỉnh trang khu dân cư, xây dựng nhà văn hóa, sân thể thao, công trình vệ sinh, đường giao thông và các thiết chế phục vụ cộng đồng. Thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư; tăng cường giám sát cộng đồng, bảo đảm công trình thi công đúng thiết kế, đúng tiến độ, đúng chất lượng, tránh thất thoát, lãng phí.

Tập trung triển khai các dự án, công trình trọng điểm năm 2027 nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, gồm: Dự án khai thác mỏ đá vôi thôn Lâm; các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030; các công trình giao thông nông thôn, thủy lợi phục vụ sản xuất; phát triển vùng sản xuất nông, lâm nghiệp hàng hóa gắn với nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP; đầu tư hạ tầng chuyên đổi số, điện mặt trời mái nhà và các công trình bảo vệ môi trường, góp phần nâng cao đời sống Nhân dân và thúc đẩy phát triển bền vững.

3. Phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục các cấp học, nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn; đầu tư, hoàn thiện cơ sở vật chất trường học, phấn đấu nâng cao tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia.

Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân; củng cố và phát huy hiệu quả hoạt động của Trạm Y tế xã; tăng cường công tác y tế dự phòng, phòng, chống dịch bệnh; thực hiện tốt các chương trình mục tiêu y tế - dân số. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, phấn đấu tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 99% dân số.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, người có công, bảo trợ xã hội; triển khai hiệu quả các chương trình giảm nghèo bền vững, đào tạo nghề, hỗ trợ sinh kế và giải quyết việc làm, phấn đấu tạo việc làm mới cho 500 lao động, nâng cao thu nhập và đời sống Nhân dân.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc; nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; duy trì trên 90% hộ gia đình và thôn đạt danh hiệu văn hóa, 100% thôn có nhà văn hóa và sân thể thao phục vụ sinh hoạt cộng đồng.

4. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

Tăng cường quản lý chặt chẽ đất đai, tài nguyên, khoáng sản và trật tự xây dựng trên địa bàn; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các trường hợp lấn chiếm đất công, sử dụng đất sai mục đích, khai thác khoáng sản trái phép, xây dựng không phép, sai phép. Rà soát, hoàn thiện hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giải quyết các tồn tại, vướng mắc về đất đai theo thẩm quyền, bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người dân và nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước.

Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đầu tư trong lâm nghiệp; bảo vệ chặt chẽ diện tích rừng tự nhiên hiện có; tăng cường phối hợp liên ngành trong hoạt động bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân, chủ rừng lựa chọn giống cây lâm nghiệp chất lượng cao, trồng rừng bảo đảm quy trình kỹ thuật; chăm sóc, sử dụng rừng đạt giá trị, hiệu quả cao.

Đẩy mạnh công tác bảo vệ môi trường nông thôn; vận động Nhân dân thực hiện phân loại rác tại nguồn, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đúng quy định, phấn đấu tỷ lệ thu gom đạt 95%. Tăng cường vệ sinh đường làng, ngõ xóm, khu dân cư, khu vực chợ, trường học, trạm y tế; xử lý chất thải chăn nuôi, nước thải sinh hoạt, xây dựng cảnh quan xanh, sạch, đẹp. Khuyến khích các hộ gia đình cải tạo chuồng trại, xây dựng công trình vệ sinh hợp chuẩn, sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh.

Chủ động xây dựng phương án phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, ứng phó với mưa lũ, sạt lở đất, đông lạnh, rét đậm, rét hại và các tình huống bất thường khác; thường xuyên kiểm tra các công trình xung yếu, khu vực có nguy cơ cao để kịp thời có biện pháp xử lý, bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản của Nhân dân và Nhà nước.

5. Đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của chính quyền xã theo hướng công khai, minh bạch, sát cơ sở, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Nâng cao trách nhiệm, tinh thần phục vụ, thái độ làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc, nâng cao chất lượng giải quyết công việc và chất lượng phục vụ Nhân dân.

Thực hiện tốt đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của xã; bảo đảm giải quyết hồ sơ đúng hạn, hạn chế tối đa hồ sơ trễ hẹn. Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tăng tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến, thanh toán trực tuyến, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ cao; hướng dẫn người dân, nhất là người cao tuổi, người dân ở thôn xa trung tâm tiếp cận và sử dụng các dịch vụ số.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, trao đổi văn bản, quản lý dân cư, hộ tịch, đất đai, tài chính - ngân sách và các lĩnh vực

chuyên môn khác. Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân sử dụng định danh điện tử, tài khoản dịch vụ công, thanh toán không dùng tiền mặt và các tiện ích số thiết thực trong đời sống hằng ngày. Phấn đấu xây dựng nền hành chính xã ngày càng chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu quả, phục vụ tốt hơn yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

6. Bảo đảm quốc phòng, an ninh và xây dựng hệ thống chính trị

Giữ vững quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; chủ động nắm chắc tình hình cơ sở, kịp thời phát hiện, xử lý các vấn đề phát sinh ngay từ đầu, từ cơ sở, không để hình thành điểm nóng, không để bị động, bất ngờ. Thực hiện tốt công tác tuyên quân, huấn luyện dân quân tự vệ, xây dựng lực lượng dự bị động viên, bảo đảm sẵn sàng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong tình hình mới.

Tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật; đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa công an, quân sự, các ban, ngành, đoàn thể và Nhân dân trong giữ gìn an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, phòng chống bạo lực gia đình, tệ nạn ma túy và các hành vi vi phạm pháp luật khác.

Nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, đối thoại với Nhân dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh ngay từ cơ sở; tăng cường hòa giải ở thôn, khu dân cư, hạn chế phát sinh tranh chấp, mâu thuẫn kéo dài. Thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; công khai, minh bạch trong quản lý ngân sách, đầu tư, đất đai, tài sản công và các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực.

Tiếp tục xây dựng chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, góp phần hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2027 của xã Tân Thanh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị trực thuộc; các thôn trên địa bàn xã cụ thể hóa xây dựng thành Chương trình/Kế hoạch của đơn vị mình, bảo đảm tính thống nhất với mục tiêu đã đề ra và phù hợp với tình hình thực tiễn để triển khai thực hiện; đồng thời tổ chức đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp trong quá trình thực hiện.

2. Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các phòng ban chuyên môn, các cơ quan, đơn vị, các thôn theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Kế hoạch.

3. Đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các Ban của Đảng ủy, các Ban của Hội đồng nhân dân xã phối hợp, chỉ đạo, giám sát việc thực hiện Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2027 của Ủy ban nhân dân xã, trong quá trình tổ chức thực hiện cần sửa đổi, bổ sung các phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị, các thôn chủ động đề xuất để Ủy ban nhân dân xã xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính tỉnh;
- TTr Đảng ủy xã;
- TTr HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQ Việt Nam xã;
- Các Ban xây dựng Đảng ủy xã;
- Các phòng, ban chuyên môn xã;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- MTTQ và các tổ chức CT-XH xã;
- Chánh, PVP HĐND&UBND xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Dương